

## **THÔNG BÁO**

### **TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI LIÊN BANG NGA THEO ĐIỆN XỬ LÝ NỢ NĂM 2018**

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Căn cứ kế hoạch tuyển sinh theo Đề án Xử lý nợ với Liên bang Nga, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại Liên bang Nga năm 2018 theo diện học bổng Xử lý nợ như sau:

#### **1. Thông tin chung về chương trình học bổng**

- Số lượng chỉ tiêu: 100
- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
- Thời gian đào tạo: 02 năm học (chưa bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Nga).
- Các cơ sở đào tạo của Liên bang Nga được đăng ký: Trường Đại học Tổng hợp Kỹ thuật Volgograd, Trường Đại học Nghiên cứu Quốc gia Bách khoa Tomsk và Trường Đại học Nghiên cứu Quốc gia Hàng không Moscow.

- Chế độ học bổng: Học bổng toàn phần do Chính phủ Việt Nam cấp theo quy định hiện hành, bao gồm: Học phí, sinh hoạt phí, bảo hiểm y tế và vé máy bay một lượt đi và về. Kinh phí được cấp định kỳ hằng năm trên cơ sở Hợp đồng đào tạo với cơ sở giáo dục của Liên bang Nga và kết quả học tập của lưu học sinh. Cơ sở giáo dục của Liên bang Nga sẽ chi trả cho lưu học sinh sinh hoạt phí hằng tháng, mua bảo hiểm y tế cho lưu học sinh theo mức quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam.

#### **2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự tuyển**

##### **2.1. Điều kiện chung**

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;
- Đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài, khi nhập học và định kỳ hằng năm phía Nga sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan, kể cả vé máy bay và đền bù kinh phí cho Nhà nước;
- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào khác tại cùng thời điểm với thông báo này (từ khi thông báo có hiệu lực đến khi có kết quả sơ tuyển);
- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi

học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải bồi hoàn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Ngành học đăng ký dự tuyển phải cùng khối ngành với ngành đã học đại học hoặc công việc đang làm;

- Ứng viên dự tuyển chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo tại Liên bang Nga sau khi đã đăng ký dự tuyển; chi tiết về ngành học và cơ sở đào tạo tại Nga đề nghị tham khảo trong Phụ lục đính kèm Thông báo này;

- Đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài nhưng không do các bộ, ngành cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ phối hợp với nước ngoài thực hiện tại Việt Nam cần có giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp;

- Yêu cầu về ngoại ngữ: các ứng viên dự tuyển chưa biết tiếng Nga, sẽ được học 01 năm dự bị tiếng Nga tại Liên bang Nga và phải vượt qua kỳ thi sát hạch tiếng Nga do phía Nga tổ chức trước khi học chuyên ngành; Ứng viên đăng ký học bằng tiếng Anh cần có chứng chỉ tiếng Anh TOEFL ITP 500 điểm hoặc IELTS 5.5 trở lên hoặc tương đương do cơ quan quốc tế có thẩm quyền cấp còn thời hạn hiệu lực sử dụng hoặc có bằng đại học, thạc sĩ học bằng tiếng Anh ở nước ngoài.

- Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

+ Đã từng được cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học hoặc không thực hiện việc báo cáo tốt nghiệp theo quy định;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan công tác cho phép dự tuyển;

+ Đã được cấp học bổng đi học đại học/sau đại học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm hoặc thuộc diện bồi hoàn kinh phí đào tạo.

+ Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 02 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

## **2.2. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển**

- Người có trình độ đại học đạt loại khá trở lên, đang công tác tại các cơ quan nhà nước (biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 35 tuổi (tính đến 31/8/2018), có thời gian công tác tối thiểu 06 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học (tính đến 10/9/2018);

- Hồ sơ dự tuyển tiếng Việt xem tại Phụ lục 1, tiếng Nga xem tại Phụ lục 2 đính kèm.

## **3. Quy trình và thời hạn nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển**

Ứng viên phải nộp đầy đủ hồ sơ trực tuyến tại 02 trang web và hồ sơ giấy theo các mục 3.1, 3.2 dưới đây:

### **3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại: <https://tuyensinh.vied.vn/>**

Ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 01 MB) để đăng ký trực tuyến trước ngày **10/9/2018**.

### **3.2. Nộp hồ sơ giấy**

Ứng viên chuyển 02 bộ hồ sơ giấy (01 bằng tiếng Việt và 01 bằng tiếng Nga) chính thức đăng ký dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 21 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội** trước ngày **10/9/2018**. Ngoài ra, ứng viên cần chuẩn bị thêm 01 bộ hồ sơ giấy bằng tiếng Nga để mang sang Nga nếu được cử đi học.

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo phụ lục quy định đối với hồ sơ dự tuyển đi học tại Liên bang Nga theo diện Xử lý nợ năm 2018.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn và phía Nga thống nhất việc thực hiện xét tuyển bổ sung; người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật và sẽ bị hủy kết quả tuyển sinh có liên quan. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

*(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: [www.moet.gov.vn](http://www.moet.gov.vn), [www.vied.vn](http://www.vied.vn); liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ [info@vied.vn](mailto:info@vied.vn), [sng@vied.vn](mailto:sng@vied.vn)).*

**4. Lệ phí dự tuyển:** 200.000đ/người nộp theo hình thức chuyển khoản (theo thời hạn nộp hồ sơ) đến địa chỉ:

Tên đơn vị: Cục Hợp tác quốc tế

Số tài khoản: 0021002145014

Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội.

**Lưu ý:** Khi chuyển tiền vào tài khoản của Cục Hợp tác Quốc tế đề nghị ghi rõ họ và tên ứng viên, trình độ đăng ký dự tuyển (ThS) nộp lệ phí dự tuyển học bổng đi Liên bang Nga theo thông báo tuyển sinh số ~~105~~.../TB-BGDĐT ngày ~~15/8/2018~~.. và giữ lại Biên lai để nộp cùng với hồ sơ giấy.

### **5. Quy trình xét tuyển**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn đề sơ tuyển ứng viên;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách các ứng viên được sơ tuyển đề cử cho phía Liên bang Nga;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả sơ tuyển đến ứng viên qua email trong tháng 9/2018;
- Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Chính phủ Liên bang Nga duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo

thông báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại LB Nga trong tháng 9/2018.

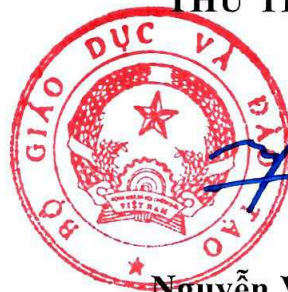
Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

*Handwritten signature*

**Nơi nhận:**

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các ĐH, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GDĐT;
- Các websites: [www.vied.vn](http://www.vied.vn), [www.moet.gov.vn](http://www.moet.gov.vn);
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Phúc**

**HỒ SƠ****DỰ TUYỂN HỌC BỔNG XỬ LÝ NỢ VỚI LIÊN BANG NGA NĂM 2018***(Theo thông báo số 705 /TB-BGDĐT ngày 15 / 8 /2018)***Trình độ đăng ký dự tuyển: THẠC SĨ****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:..... Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác:.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

**Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:**

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển;
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài;
4. Sơ yếu lý lịch được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kê cả mục khen thưởng, kỷ luật (mẫu 2c-BNV/2008);
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bằng điểm toàn khóa đại học (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
8. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài nhưng không do các Bộ/Ngành của Việt Nam cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo phối hợp với nước ngoài tại Việt Nam);
9. Bản sao công chứng quyết định cử đi học ở trình độ đã tốt nghiệp (đối với những trường hợp do các bộ/ngành của Việt Nam cử đi học);
10. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
11. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
12. Kết quả xét nghiệm HIV (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
13. Bản sao công chứng chứng chỉ tiếng Anh (đối với ứng viên đăng ký đi học bằng tiếng Anh);
14. Bản photocopy hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển;
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

**Lưu ý:** Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.

HỒ SƠ TIẾNG NGA

**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG XỬ LÝ NỢ VỚI LIÊN BANG NGA NĂM 2018***(Theo thông báo số 705/TB-BGDĐT ngày 15/8/2018)***Trình độ đăng ký dự tuyển (ThS):****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:..... Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học (đối với sinh viên) hoặc cơ quan công tác (đối với cán bộ) hoặc cơ sở giáo dục đại học đã tốt nghiệp (đối với người chưa đi làm):  
.....

Ngành đang học hoặc ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....  
.....Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....  
.....  
.....**Hồ sơ dự tuyển bằng tiếng Nga gồm các tài liệu xếp theo thứ tự dưới đây:**

- 1) Đơn đăng ký dự tuyển bằng tiếng Nga theo mẫu quy định (Анкета-заявление/Application form), có dán ảnh màu cỡ 4x6 cm, kê khai đầy đủ các mục và ký tên;
- 2) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga giấy khám sức khỏe;
- 3) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga giấy xét nghiệm không bị nhiễm virút HIV;
- 4) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm tất cả các năm học (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học tại các nước không nói tiếng Nga) hoặc bản sao công chứng bằng, bảng điểm (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học tại các nước nói tiếng Nga);
- 5) Văn bản (nếu có) của cơ sở đào tạo Liên bang Nga khẳng định có thể tiếp nhận học thạc sĩ, chuyên ngành theo diện Xử lý nợ hoặc văn bản của cơ sở đào tạo đã tốt nghiệp đề cử học chuyên tiếp sinh (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học không tại Liên bang Nga);
- 6) Danh mục công trình nghiên cứu đã được công bố, hoạt động nghiên cứu khoa học đã tham gia (nếu có) làm bằng tiếng Nga hoặc được dịch công chứng sang tiếng Nga;
- 7) Bản sao công chứng chứng chỉ tiếng Anh (đối với ứng viên đăng ký đi học bằng tiếng Anh);
- 8) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga trang hộ chiếu phổ thông có ảnh và các thông tin chi tiết của cá nhân (hộ chiếu phải còn hạn sử dụng tối thiểu đến ngày 01/7/2019), bản chụp phải rõ nét.

**Lưu ý: Phải thống nhất cách viết họ và tên bằng tiếng Nga trong tất cả các loại bản dịch. Ngoài 01 bộ hồ sơ bằng tiếng Nga nộp dự tuyển theo thông báo thì ứng viên cần chuẩn bị thêm 01 bộ hồ sơ để sử dụng khi nhận được thông báo kết quả sơ tuyển.**

*(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại các websites: [www.vied.vn](http://www.vied.vn) hoặc [www.moet.gov.vn](http://www.moet.gov.vn)).*

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC THẠC SĨ Ở NƯỚC NGOÀI**

**Học bổng dự tuyển: Học bổng Xử lý nợ**

**Thông báo dự tuyển: 705 / TB-BGDĐT ngày**

**Nước dự tuyển: Liên bang Nga**

**Ngành học dự tuyển:** .....

**Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài (tiếng Anh/tiếng Nga):** .....

1. Họ và tên:..... Giới tính:  Nam  Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh: .....

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

4. Hộ chiếu phổ thông số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

5. Chức vụ và cơ quan đang công tác: .....

Thuộc Bộ, Ngành, Tỉnh:.....

6. Địa chỉ gửi thư: .....

Điện thoại: Cơ quan:..... Nhà riêng:.....

Di động:..... E-mail:.....

7. Trình độ ngoại ngữ:  Có chứng chỉ  Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: ..... IELTS ..... TOEFL Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Tiếng .....: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

8. Trình độ học vấn (cao nhất):  Đại học  Thạc sĩ

9. Quá trình đào tạo:

9.1 Đại học:

Loại học bổng<sup>1</sup>: .....

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường: .....

Nước: .....

Hệ đào tạo:  Chính quy  Tại chức  Khác (ghi rõ):.....

Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa: .....

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.2 Thạc sĩ:

Loại học bổng<sup>1</sup>: .....

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường: .....

Nước: .....

Hệ đào tạo:  Chính quy  Tại chức  Khác (ghi rõ):.....

*Handwritten signature*

Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa: .....

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

10. Nhận xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống (do Thủ trưởng cơ quan công tác, cơ quan giới thiệu dự tuyển ghi):

.....  
.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN  
CỬ DỰ TUYỂN**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

(Thủ trưởng đơn vị ký,  
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đăng ký dự tuyển**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

<sup>1</sup> Ghi rõ loại học bổng, cụ thể như sau (chỉ cần điền số ghi dưới đây):

- (1) Học bổng do ngân sách Nhà nước Việt Nam cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);
- (2) Học bổng theo các đề án đào tạo phối hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí;
- (3) Học bổng diện Hiệp định (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);
- (4) Học bổng do cơ sở giáo dục nước ngoài/cơ quan, tổ chức quốc tế cấp (ghi rõ tên nơi cấp học bổng);
- (5) Nguồn tài trợ khác hoặc tự túc kinh phí.





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**  
**THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA LƯU HỌC SINH**  
*(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)*

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: ..... Sinh ngày.....  
Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....  
Hộ chiếu phổ thông số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Hiện nay là: .....

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý lưu học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của cơ quan chủ quản và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.
2. Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.
3. Nếu không hoàn thành khoá học, bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
4. Khi kết thúc khoá học, về nước phải thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp với Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định hiện hành.
5. Cam kết làm việc lâu dài cho cơ quan đã cử tôi đi học hoặc theo sự điều động của Nhà nước.
6. Tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi học ở nước ngoài.
7. Cam kết nếu trúng tuyển học bổng sẽ đi học theo đúng kế hoạch do Bộ Giáo dục và Đào tạo và phía nước ngoài yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người cam kết

*(ký và ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:**



..... xác nhận bảo lãnh ông/bà

.....,

hiện đang là (biên chế/hợp đồng)..... của .....

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC .....

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC .....

## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Ảnh màu  
(4 x 6 cm)

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): .....

2) Tên gọi khác: .....

3) Sinh ngày: ... tháng ... năm ....., Giới tính (nam, nữ): .....

4) Nơi sinh: Xã ....., Huyện ....., Tỉnh .....

5) Quê quán: Xã ....., Huyện ....., Tỉnh .....

6) Dân tộc: ....., 7) Tôn giáo: .....

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: .....

11) Ngày tuyển dụng: .../.../....., Cơ quan tuyển dụng: .....

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: .....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao: .....

14) Ngạch công chức (viên chức): ....., Mã ngạch: .....

Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:.../.../.....,

Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác: .....

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): .....

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: .....

(TSKH, TS, ThS, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị: ..... 15.4- Quản lý nhà nước: .....

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,.....)

15.5- Ngoại ngữ:....., 15.6- Tin học: .....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:.../.../....., Ngày chính thức:.../.../.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: .....

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,..... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:.../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất: .....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất .....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)

20) Sở trường công tác: .....

21) Khen thưởng: ....., 22) Kỷ luật: .....

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khoẻ: ....., Chiều cao:..., Cân nặng:....kg, Nhóm máu:.....

24) Là thương binh hạng: .../....., Là con gia đình chính sách: .....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: .....Ngày cấp: .../.../.....

26) Số sổ BHXH: .....

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		

*Ghi chú:* Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư .....

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....


29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ....)

.....  
 .....  
 .....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu .....?):

.....  
 .....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ)?

.....  
 .....  
 .....

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....

a) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm									
Mã ngạch/bậc									
Hệ số lương									

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....

.....

.....

.....

.....

.....

..... Ngày..... tháng..... năm .....

**Người khai**  
 Tôi xin cam đoan những lời  
 khai trên đây là đúng sự thật  
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý  
 và sử dụng CBCCVC**  
 (Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày      tháng      năm

**GIẤY XÁC NHẬN**

**Kính gửi:.....(Thủ trưởng đơn vị người lao động đang làm việc).....**

Tên tôi là: ..... CMND số: .....

Chức danh: .....

Hiện đang làm việc tại: .....

Đóng BHXH tại BHXH: .....

Đề nghị đơn vị xác nhận cho tôi đang tham gia BHXH tại đơn vị.

Lý do xác nhận: .....

.....

Xác nhận của đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Người đề nghị  
(Ký rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ quan BHXH (xác nhận đến tháng đóng đủ tiền BHXH).**

CƠ QUAN BHXH: .....

Xác nhận Ông (Bà): .....

Hiện đang tham gia BHXH từ tháng ..... năm ..... đến tháng ..... năm .....

theo cơ quan công tác: .....

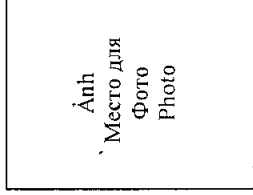
Số sổ BHXH: .....

....., ngày      tháng      năm

**GIÁM ĐỐC BHXH**

LIÊN BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - Y TẾ

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA  
МЕДИЦИНСКАЯ КОМИССИЯ  
CONSEIL MÉDICAL



GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE  
МЕДИЦИНСКАЯ СПРАВКА  
CERTIFICAT MÉDICAL

Họ và tên ..... Ngày, tháng, năm sinh .....  
Nghề nghiệp ..... Nam, nữ .....  
Cơ quan .....  
Chức ở .....

I. TÌNH TRẠNG THỂ LỰC (ФИЗИЧЕСКОЕ СОСТОЯНИЕ; ÉTAT GÉNÉRAL)  
Chiều cao (Рост; Hauteur) ..... (cm; cm)  
Cân nặng (Вес; Poids) ..... (kg; kg)  
Vòng ngực (Окружность груди; Périmètre thoracique) ..... (cm; cm)  
Thở ra (Выдох; En expiration) ..... (cm; cm)  
Hít vào (Вдох; En inspiration) ..... (cm; cm)  
Trung bình (Средняя; Pignet moyen) ..... (cm; cm)

Bác sỹ khám (Врач; Examineur) .....

II. BỆNH TẬT (ЗАБОЛЕВАНИЯ; MALADIES)

I. NỘI KHOA (ТЕРАПЕВТ; MALADIES INTERNES)

- Tuần hoàn mạch (Пульс; Appareil cardiovasculaire) .....  
..... lần /phút (Удар/мин; Pouls/min)  
- Huyết áp (Артериальное давление; Tension artérielle )  
Tối đa (Max; Systolique) ..... (mm/рт.столь; mm/Hg)  
Tối thiểu (Min; Diastolique) ..... (mm/рт.столь; mm/Hg)  
-Tim (Сердце; Coeur) .....  
- Phổi (Легкие; Poumon) .....

Bác sỹ khám (Врач; Examineur) .....

5. XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC, SINH VẬT, SINH HOÁ BW (ЛАБОРАТОРНЫЕ ОБСЛЕДОВАНИЯ - ГЕМОТОЛОГИЧЕСКИЕ, БИОЛОГИЧЕСКИЕ БИОХИМИЧЕСКИЕ БСЖ; EXAMEN DU SANG, BIOCHIMIQUE BW, VDRL) .....

X quang (X-графия; Radiographic) .....

KẾT LUẬN (ЗАКЛЮЧЕНИЕ; CONCLUSION)

a. TÌNH HÌNH SỨC KHỎE (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А); ÉTAT DE SANTÉ) .....

b. ĐỦ HAY KHÔNG ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ ĐI HỌC (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А) И ПО СОСТОЯНИЮ МОЖЕТ БЫТЬ ИЛИ НЕ МОЖЕТ БЫТЬ НАПРАВЛЕН(А) НА УЧЕБУ; L'INTÉRESSÉ(E) EST APTE/INAPTE AUX ÉTUDES) .....

Ngày (Date) ..... tháng ..... năm 2015

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KỶ

TRƯỞNG ĐOÀN KHÁM KỶ

ПРЕДСЕДАТЕЛЬ КОМИССИИ ПОДПИСЬ

ГЛАВНЫЙ ВРАЧ ПОДПИСЬ

VUE ET APPROUVÉ PAR LE CHEF

LE MÉDECIN CONSULTANT

DU CONSEIL SANITAIRE SIGNATURE

SIGNATURE



4. CHUYÊN KHOA (СПЕЦИАЛЬНЫЕ ЗАБОЛЕВАНИЯ; EXAMEN DU MEDECIN SPECIALISTE)

- Mắt (Глаза; Acuité visuelle).....
- Không kính (Без очков; Sans correction).....
- Phải (Правый; Droite) O.D.....
- Trái (Левый; Gauche) O.G.....
- Có kính (С очками; Avec correction).....
- Phải (Правый; Droite) O.D.....
- Trái (Левый; Gauche) O.G.....
- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....
- Tai Mũi Họng (Отоларинголог; ORL).....
- Thính lực, nói thường 5m (Слух при норм. речи 5m; Audiométrie à 5m-voix normale)
- Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....
- Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....
- Nói thầm 0,5m (При шопоте 0,5m; Audiométrie à 0,5m-voix basse).....
- Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....
- Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....
- Bệnh về T.M.H (Заболевание уха, горла, носа; Maladies ORL).....
- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....
- Răng hàm mặt (Стоматолог; Dent).....
- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....
- Phụ khoa (Гинеколог; Maladies gynécologiques).....
- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....
- Da liễu (Дерматолог; Maladies dermatovénérologiques).....
- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....

- Dạ dày (Желудок; G'estomac).....

- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....

2. TÂM THẦN, THẦN KINH (ПСИХИАТР, НЕВРОПАТОЛОГ; NEURO-PSYCHIATRES)

.....

- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....

3. NGOẠI KHOA (ХИРУРГ; MALADIES CHIRURGICALES)

.....

- Đă mổ (Операция; Intervention chirurgicale).....
- Thời gian (Дата; Date).....
- Hệ vận động, cột sống (Опорно-двигательная система, спинной хребет; Colonne vertebrale, appareil-locomoteur).....
- Chi trên (Верхние конечности; Membres supérieures).....
- Chi dưới (Нижние конечности; Membres inférieures).....
- Khớp (Суставы; Articulation).....
- Xương (Кости; Os).....
- Cơ (Мускулатура; Muscles).....
- Tim mạch (Сердечно-сосудистая система; Cardiovasculaire).....
- Hậu môn (Anus; Anus).....
- Tiết niệu, sinh dục (Выделительные и половые органы; Appareil uro-génital).....
- Khối u (Опухоли; Tumeurs).....
- Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....